VIẾT: TÌM HIỂU CÁCH VIẾT BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT. QUAN SÁT CON VẬT. LUYỆN VIẾT ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CON VẬT.

LUYỆN TẬP

1 Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu.

Su là chú rùa nhỏ, ngộ nghĩnh, đáng yêu mà ông bà em nuôi đã bảy năm rồi.

Chú rùa Su có cái mai rất cứng, trông như được ghép bởi các mảnh gỗ gồ ghề màu nâu vàng. Nó như một chiếc áo giáp mà Su chẳng bao giờ cởi ra. Chú có chiếc đầu tròn thuôn nhọn về phía mũi. Mỗi khi cảm thấy nguy hiểm, chú lại thu cái đầu nhỏ vào trong mai. Phải đến khi mở hé đôi mắt nhỏ xíu như hạt đậu, thấy an toàn rồi, chú mới chịu chui ra ngoài.

Su có bốn chiếc chân tí hon. Mỗi bàn chân có năm ngón ngắn ngủn với những chiếc móng dài mà không hề sắc nhọn, bởi Su rất chăm chỉ tập đi bộ. Mảnh vườn nhỏ của ông bà em, không có chỗ nào mà chú chưa bò qua. Chăm đi bộ là thế, nhưng lần nào thi đi nhanh với em chú cũng thua. Em bế chú lên và bảo: "Su cố lên nhé! Lần sau, tớ sẽ chờ!".

Em rất thích chú rùa Su và có lẽ Su cũng rất thích em.

Nguyễn Ngọc Minh Anh

a. Tìm phần mở bài, thân bài và kết bài của bài văn trên. Nêu nội dung chính của mỗi phần.

b. Phần thân bài có mấy đoạn? Mỗi đoạn miêu tả đặc điểm gì của con rùa?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2 Nêu những điểm khác nhau giữa hai cách mở bài và hai cách kết bài dưới đây:



MỞ BÀI	
Mở bài trực tiếp	Su là chú rùa nhỏ ngộ nghĩnh, đáng yêu mà ông bà em nuôi đã bảy năm rồi.
Mở bài gián tiếp	Trước đây, em luôn nghĩ rùa không đáng yêu vì đó là loài vật chậm chạp, nặng nề. Nhưng em đã thay đổi khi gặp Su. Su là chú rùa nhỏ ở nhà ông bà em. Chơi với Su, em phát hiện ra Su là con vật ngộ nghĩnh và đáng yêu nhất mà em từng gặp.

KẾT BÀI	
Kết bài không mở rộng	Em rất thích chú rùa Su và có lẽ Su cũng rất thích em.
Kết bài mở rộng	Mỗi khi sang nhà ông bà chơi, em lại chăm sóc và chơi đùa với Su. Từ ngày có Su, em thường tìm đọc sách báo về rùa đá để hiểu hơn về Su. Su đúng là một người bạn thú vị.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3 Quan sát một con vật (trong nhà, trong tranh ảnh hoặc trên tivi,...), tìm một số tính từ tả đặc điểm ngoại hình của con vật đó. Ghi chép và trao đổi với người thân những tính từ tìm được.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4 Chuẩn bị.



- Lựa chọn con vật để quan sát.

+ Vật nuôi trong nhà.

+ Động vật hoang dã.

- Quan sát trực tiếp con vật hoặc quan sát qua tranh ảnh, trên ti vi,...

- Sử dụng các giác quan để cảm nhận (nhìn hình thức, nghe tiếng kêu, chạm vào con vật,...).

.....

.....

.....

.....

.....

5 Quan sát và ghi chép kết quả quan sát.

a. Đặc điểm ngoại hình.

Ví dụ:



Đặc điểm bao quát		
Hình dáng, kích thước	Màu sắc	Bộ lông (da)
bé nhỏ,...	trắng muốt,...	mềm mại,...

Đặc điểm của từng bộ phận			
Mắt	Mũi	Miệng	Đặc điểm khác
tròn xoe,...	nhỏ xíu,...	cong cong,...	?

Lưu ý: Quan sát kĩ đặc điểm nổi bật của con vật khiến em thấy thú vị (ví dụ: sừng trâu cong vút, đuôi mèo dài, mỏ vẹt khoằm,...).

b. Hoạt động, thói quen

Nằm	Chạy	Trèo cây	Hoạt động, thói quen khác
cuộn tròn,...	êm ru,...	nhanh thoăn thoắt,...	?



Lưu ý: Quan sát kĩ hoạt động nổi bật của con vật khiến em thấy thú vị (ví dụ: mèo chạy nhảy êm như ru, rùa đi rất chậm, ngựa chạy rất nhanh, tắc kè có thể đổi màu,...).

……....

……

……....

……

……....

……

……....

……

……....

……

……....

……

6 Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu.

Đoạn 1:

Trời nắng gắt. Con ong **xanh biếc**, to bằng quả ớt nhỡ lướt nhanh những cặp chân **dài** và **mảnh** trên nền đất. Bụng nó **tròn, thon, bóng loáng**, mặt trời chiếu vào **óng ánh** xanh như hạt ngọc. Nó dừng lại, ngước đầu lên, mình nhún nhảy rung rinh, giơ hai chân trước vuốt râu rồi lại bay lên, đậu xuống, **thoăn thoắt** rà khắp mảnh vườn.

Theo Vũ Tú Nam

Đoạn 2:

Rô ron bám theo vây rô mẹ, tung tăng len lỏi quanh các nhánh cây, rễ cỏ ngập nước. Nó nô **nghịch như một đứa trẻ hiếu động**. Khi thì nó ngậm một cái rễ cỏ kéo mạnh cho chìm xuống rồi **phóng vút qua như một mũi tên**. Lúc nó lại **ngoi lên như đang chơi trốn tìm**, đảo mắt nhìn theo bóng gã chuồn chuồn. Nó tròn miệng thở, làm mặt nước nổi lên một **cái bong bóng nhỏ tí xíu như hạt ngọc trong suốt trên mặt nước.**

Theo Nguyễn Văn Chương

Đoạn 3:

Cái vòi của voi con thật kì lạ. Gần như không có việc gì mà **chú** không dùng đến vòi. **Chú** dùng vòi để thở, để nhận biết lá lành hay lá độc, để phun bụi đất phủ lên lưng vào những trưa nắng, để dò đường và rẽ lối đi trong rừng... Đặc biệt, vòi còn giúp voi con **biểu lộ tâm tình**: chú đập vòi chan chát xuống đất khi **giận dữ**, đu đưa vòi khi **thoải mái, yên tâm**. Nhưng vượt lên tất cả, cái vòi giúp voi con tồn tại: voi con dùng vòi để hít nước khi khát, để bẻ cành và vơ cỏ lên miệng khi ăn...

Theo Vũ Hùng

a. Mỗi đoạn văn tả con vật nào?

b. Những từ ngữ in đậm trong đoạn văn có tác dụng gì đối với việc miêu tả con vật?

c. Em thích cách miêu tả con vật trong đoạn văn nào? Vì sao?

……....

……

……....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

7 Viết đoạn văn tả hoạt động hoặc một đặc điểm ngoại hình của con vật mà yêu thích.






.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8 Nói với người thân về khu vườn ước mơ của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI

1 **Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu.**

a.

- Phần mở bài: Su là chú rùa nhỏ, ngộ nghĩnh, đáng yêu mà ông bà em nuôi đã bảy năm rồi.

Nội dung chính: Giới thiệu về chú rùa Su.

- Phần thân bài:

Chú rùa Su có cái mai rất cứng, trông như được ghép bởi các mảnh gỗ gồ ghề màu nâu vàng. Nó như một chiếc áo giáp mà Su chẳng bao giờ cởi ra. Chú có chiếc đầu tròn thuôn nhọn về phía mũi. Mỗi khi cảm thấy nguy hiểm, chú lại thu cái đầu nhỏ vào trong mai. Phải đến khi mở đôi mắt an toàn rồi, chú mới chịu chui ra ngoài, nhỏ xíu như hạt đậu, thấy

Su có bốn chiếc chân tí hon. Mỗi bàn chân có năm ngón ngắn ngủn với những chiếc móng dài mà không hề sắc nhọn, bởi Su rất chăm chỉ tập đi bộ. Mảnh vườn nhỏ của ông bà em, không có chỗ nào mà chú chưa bò qua. Chăm đi bộ là thế, nhưng lần nào thi đi nhanh với em chú cũng thua. Em bế chú lên và bảo:"Su cố lên nhé! Lần sau, tớ sẽ chờ!"

Nội dung chính: Miêu tả đặc điểm, hoạt động... của chú rùa Su.

- Phần kết bài: Em rất thích chú rùa Su và có lẽ Su cũng rất thích em.

Nội dung chính: Bạn nhỏ bày tỏ tình cảm với chú rùa Su.

b. Phần thân bài có 2 đoạn.

- Đoạn 1: Miêu tả những đặc điểm của chú rùa là: mai, đầu, đôi mắt.

- Đoạn 2: Miêu tả những đặc điểm của chú rùa là: chân, móng, chăm đi bộ.

2 **Nêu những điểm khác nhau giữa hai cách mở bài và hai cách kết bài dưới đây:**

- Mở bài trực tiếp: kể ngay vào sự vật mình định miêu tả.

- Mở bài gián tiếp: nói thêm những chi tiết khác để dẫn vào sự vật định miêu tả.

- Kết bài không mở rộng: chỉ cho biết cảm nghĩ về sự vật đang miêu tả mà không bình luận gì thêm.

- Kết bài mở rộng: mở rộng thêm nội dung, đưa ra thêm nhiều vấn đề xung quanh sự vật được miêu tả.

3 Quan sát một con vật (trong nhà, trong tranh ảnh hoặc trên tivi,...), tìm một số tính từ tả đặc điểm ngoại hình của con vật đó. Ghi chép và trao đổi với người thân những tính từ tìm được.

Một số tính từ tả đặc điểm ngoại hình của con mèo: đôi mắt to tròn, long lanh, chiếc đuôi dài, bộ lông mềm mượt, ….

4 Chuẩn bị.

- Lựa chọn con vật để quan sát: vật nuôi trong nhà: con chó.

- Quan sát trực tiếp.

- Sử dụng các giác quan để cảm nhận: nhìn ngoại hình, tiếng kêu …

5 Quan sát và ghi chép kết quả quan sát.

a. Đặc điểm bao quát:

- Hình dáng, kích thước: to, cao.
- Màu sắc: màu đen
- Bộ lông: ngắn, đen tuyền.

Đặc điểm từng bộ phận

- Đôi mắt: tròn xoe, đen lay láy
- Mũi: to, lúc nào cũng ươn ướt
- Chân: dài, to
- Đuôi: dài

b. Hoạt động, thói quen

- Nằm: duỗi thẳng người, có lúc thì cuộn tròn.
- Chạy nhanh, phát ra tiếng động to.
- Vẫy đuôi khi gặp em.

6 **Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu.**

a. Đoạn 1: Tả con ong

Đoạn 2: Tả cá rô ron

Đoạn 3: Tả chú voi

b. Những từ ngữ in đậm giúp việc miêu tả các con vật trở nên sinh động, gợi hình ảnh, cảm xúc hơn, giúp người đọc dễ liên tưởng, cảm nhận con vật đó.

c. Em thích cách miêu tả con voi trong đoạn văn 3. Vì ở đoạn văn này đã sử dụng biện pháp nhân hóa, gọi con voi là chú.

7 **Viết đoạn văn tả hoạt động hoặc một đặc điểm ngoại hình của con vật mà yêu thích.**

Chú mèo nhà em rất xinh xắn. Chú có bộ lông màu vàng óng, dày rậm và rất mềm mượt, chú rất thích nằm úp bụng xuống đất để em vuốt ve. Mỗi khi em vuốt ve như thế, đôi mắt to tròn của chú lim dim như muốn ngủ, hưởng thụ cảm giác thoải mái. Chú mèo có đôi chân khá dài, thon và đặc biệt bàn chân êm và mềm. Lớp đệm dưới chân mềm mại giúp chú mèo đi lại trên mọi địa hình mà không hề gây ra tiếng động...

8 **Nói với người thân về khu vườn ước mơ của em.**

Nếu có một khu vườn rộng, em sẽ trồng rất nhiều các loài cây, loài hoa ở đó. Em sẽ trồng cây nhãn, cây bưởi vừa tỏa bóng râm mát, vừa cho trái ngọt. Em sẽ trồng cây phượng, để mỗi độ hè về, cây phượng nở những bông hoa làm đỏ rực cả một khoảng khu vương. Em sẽ dành một khoảng nhỏ để trồng những khóm hoa hồng, hoa cúc, hoa sẽ nở rộ, tỏa mùi hương thơm ngát. Nếu em có một khu vườn như thế em sẽ cảm thấy rất vui.